TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ THANH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*Như Thanh, ngày 24 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị T - Sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Hồ Công D - Sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị **Vi Thị T** và anh **Hồ Công D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Vi Thị T và anh Hồ Công D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vi Thị T và anh Hồ Công D thống nhất có 02 con chung

là:

+ Hồ Công Minh Đ, sinh ngày 15/8/2013.

+ Hồ Công Minh H, sinh ngày 21/11/2015.

Hai bên thỏa thuận: Anh D trực tiếp nuôi cả hai cháu Minh Đ và Minh H. Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu một tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2019 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Chị Vi Thị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Vi Thị T và anh Hồ Công D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vi Thị T và anh Hồ Công D thống nhất: Chị T chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền án phí chị T phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2018/0006291 ngày 21/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

***Nơi nhận*:**
- VKSND Huyện Như Thanh;
- Chi cục THADS Huyện Như Thanh;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH
Thẩm phán

Lê Đình Huy